

Bản án số: 10/2024/HS-ST
Ngày 07/02/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lâm.

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Tống Phi Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Minh L, sinh ngày 10/10/1990 tại Bình Phước. Nơi cư trú: Đường N, khu phố A, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Hữu N, sinh năm 1960 và bà Đào Thị H, sinh năm 1962; bị cáo có vợ tên Trương Thị Trà G, sinh năm 1995 và 01 người con, sinh năm 2012; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/01/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Đỗ Thị H1, sinh năm 1975. Nơi cư trú: Ấp T, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- **Người làm chứng:** Ông Nguyễn Xuân T. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 02/01/2024, do có nhu cầu mua pháo hoa nổ để sử dụng vào dịp Tết nên Phan Minh L sử dụng điện thoại số thuê bao 0941.674.901 gọi cho người đàn ông tên C (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 10 (mười) hộp pháo hoa nổ với giá 5.500.000 đồng thì được người này đồng ý và hẹn khi nào có pháo hoa nổ sẽ gọi cho L. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 07/01/2024, trong lúc L đang ở nhà tại đường N, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì nhận được cuộc gọi của C, C hẹn L đi đến khu vực trạm xe khách T2 thuộc xã P, huyện P, tỉnh Bình Dương để nhận hàng. Lúc này, L gọi điện thoại cho Nguyễn Xuân T rủ đi lấy đồ thì T đồng ý (L không nói cho T biết mục đích là đi nhận pháo). Sau đó,

L điều khiển xe mô tô biển số 61H1-361.13 chở T đến đoạn đường ĐT741 thuộc ấp B, xã P, huyện P, tỉnh Bình Dương, C đưa cho L 01 (một) thùng giấy bên trong có 10 (mười) hộp pháo hoa nổ, L trả cho C số tiền 5.500.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày, L điều khiển xe mô tô biển số 61H1-361.13 chở T đi về. Khi đi đến đoạn đường ĐT741 thuộc ấp B, xã P, huyện P, tỉnh Bình Dương thì L bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế ma túy Công an huyện P, tỉnh Bình Dương yêu cầu dừng xe, qua kiểm tra phát hiện bắt quả tang L có hành vi tàng trữ trái phép 10 (mười) hộp pháo hoa nổ. Lực lượng Công an lập biên bản và mời L, T về trụ sở làm việc. Qua làm việc, Phan Minh L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P thu giữ:

- 01 (một) hộp giấy carton, bên trong có chứa 10 hình hộp chữ nhật, có kích thước 17cmx17cmx10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có 49 ống. Tổng khối lượng tang vật được xác định là 15,8kg;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus, màu vàng, có gắn sim số 0941.674.901;

- 01 (một) xe mô tô biển số 61H1-361.13, số khung 5133GY007481, số máy JF51E0529141.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKSPG ngày 25 năm 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Phan Minh L về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn. Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả, hành vi phạm tội của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Tòa án:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Minh L phạm tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự;

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không;

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Minh L từ 01 (một) năm tù đến 01 (một) năm 3 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 6 (sáu) tháng

- Về biện pháp tư pháp:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) hộp giấy carton, bên trong có chứa 10 hình hộp chữ nhật, có kích thước 17cmx17cmx10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có 49 ống. Tổng khối lượng tang vật được xác định là 15,8kg, số pháo còn lại sau giám định là 12,64kg đang được bảo quản tại kho của

Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh B;

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus, màu vàng, có gắn sim số 0941.674.901 của bị cáo L.

Trong phần tranh luận:

Bị cáo Phan Minh L tranh luận: Bị cáo thống nhất với vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo về tội danh, mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và biện pháp tư pháp, không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đỗ Thị H1 trình bày: Bà đã nhận lại tài sản, không yêu cầu và không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Phan Minh L nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận và ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy, các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của người làm chứng: Người làm chứng ông Nguyễn Minh T1 đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt không có lý do. Quá trình điều tra, ông T1 đã có lời khai đầy đủ, việc vắng mặt của người làm chứng không gây ảnh hưởng, trở ngại trong việc xét xử. Tại phiên tòa, bị cáo không yêu cầu triệu tập người làm chứng. Vì vậy, Tòa án quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phan Minh L khai nhận: Ngày 03/12/2022, tại đoạn đường ĐT741 thuộc ấp B, xã P, huyện P, tỉnh Bình Dương, bị cáo Phan Minh L đã có hành vi tàng trữ 15,8kg pháo nổ nhằm mục đích sử dụng (đốt) vào dịp lễ Tết nguyên đán thì bị lực lượng Công an huyện P phát hiện bắt quả tang.

[4] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa.

[5] Bản kết luận giám định số 816/KL-KTHS (MT) ngày 15/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Mẫu vật gửi giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ), khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu, tổng khối lượng là 15,8kg.

[6] Hành vi của bị cáo Phan Minh L là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với danh mục hàng cấm tàng trữ, lưu hành, đồng thời còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ hàng cấm là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ thỏa mãn nhu cầu giải trí của cá nhân, bị cáo đã thực hiện tội phạm mà không nghĩ đến sự trừng phạt của pháp luật. Bị cáo có hành vi tàng trữ 15,8kg pháo hoa nổ nhằm mục đích sử dụng (đốt). Vì vậy, hành vi của bị cáo Phan Minh L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

[7] Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKSPG ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Phan Minh L về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[8] Tội phạm do bị cáo Phan Minh L thực hiện đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại (tàng trữ mặt hàng pháp luật cấm). Nhà nước đã có nhiều hình thức tuyên truyền về tác hại của pháo nổ cũng như các chế tài nghiêm khắc đối với hành vi vi phạm liên quan đến pháo nổ, đặc biệt vào thời điểm trước Tết Nguyên đán để nhân dân nâng cao ý thức pháp luật. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo, nêu gương và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Tòa án xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo như sau:

[8.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Phan Minh L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Phan Minh L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo Phan Minh L được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm một phần hình phạt đối với bị cáo, để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước và pháp luật mà an tâm cải tạo, sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[8.3] Xét bị cáo Phan Minh L có mức hình phạt tù không quá 03 năm, ngoài lần phạm tội này, bị cáo chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú và nơi làm việc; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có nơi làm việc ổn định, mục đích bị cáo tàng trữ nhằm sử dụng để đốt trong dịp Tết, không nhằm mục đích mua bán kiếm lời. Qua đó, xét

thấy, không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo; bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và biện pháp tư pháp đối với bị cáo Phan Minh L là phù hợp và có căn cứ theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về xử lý vật chứng của vụ án:

[10.1] 01 (một) xe mô tô biển số 61H1-361.13, số khung 5133GY007481, số máy JF51E0529141. Qua xác minh được biết xe mô tô trên do bà Đỗ Thị H1, sinh năm 1975, nơi cư trú: Ấp T, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương đứng tên chủ sở hữu. Ngày 07/11/2024, bị cáo L mượn xe mô tô biển số 61H1-361.13 của bà H1 để làm phương tiện đi lại, bà H1 không biết bị cáo L điều khiển xe mô tô đi mua pháo hoa nổ. Do đó, ngày 23/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Bình Dương đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô trên cho bà H1, bà H1 đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì nên Tòa án không đặt ra xem xét.

[10.2] 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus, màu vàng, có gắn sim số 0941.674.901 của bị cáo L. Ngày 02/11/2024, bị can L dùng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, có gắn sim số 0941.674.901 để liên lạc mua pháo hoa nổ. Xét thấy, đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[10.3] 01 (một) hộp giấy carton, bên trong có chứa 10 (mười) hình hộp chữ nhật, có kích thước 17cmx17cmx10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có 49 ống. Tổng khối lượng tang vật được xác định là 15,8kg, số pháo còn lại sau giám định là 12,64kg đang được bảo quản tại Kho VKĐ, Phòng kỹ Thuật, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh B. Xét thấy, đây là vật cấm tàng trữ lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với đối tượng tên C là người bán pháo hoa nổ cho bị cáo L, chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P sẽ tiếp tục xác minh và xử lý sau.

[12] Đối với Nguyễn Xuân T, T không biết mục đích của bị cáo L là đi nhận pháo và T cũng không được trả bất kỳ khoản tiền nào từ việc mua pháo hoa nổ trên. T cũng không biết trong thùng carton là pháo hoa nổ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P không xử lý T về hành vi đồng phạm với bị cáo L về tội “Tàng trữ hàng cấm” là phù hợp nên Tòa án không đặt ra xem xét.

[13] Về án phí: Bị cáo Phan Minh L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 và các Điều 46, 47, 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, điểm d khoản 1 Điều 125; Điều 135, Điều 136, Điều 293, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Điều 87, Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Minh L phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phan Minh L 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (07/02/2024).

Giao bị cáo Phan Minh L cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Gia đình bị cáo Phan Minh L có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Phan Minh L kể từ ngày 07/02/2024.

3. Về vật chứng của vụ án:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) hộp giấy carton, bên trong có chứa số pháo nổ còn lại sau giám định là 12,64kg, bên ngoài niêm phong của Phân viện Khoa học hình sự và có chữ ký của cán bộ niêm phong Đỗ Minh Q, Bồ T đang được

bảo quản tại K - VKĐ, Phòng Kỹ thuật thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh B;

(Biên bản giao nhận đạn được ngày 06 tháng 02 năm 2024 của Phòng K1 Vũ khí - Đạn)

3.2. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus, màu vàng của bị cáo Phan Minh L (model A1687 FCC ID: BCG-E2944A IC: 579C-E2944A);

(Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25 tháng 01 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phan Minh L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND huyện Phú Giáo; (1)
- Công an huyện Phú Giáo; (2)
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; (1)
- Phòng PV06 Công an tỉnh Bình Dương; (1)
- UBND phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (để Thông báo và thi hành án); (1)
- Bị cáo; (1)
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; (1)
- Lưu hồ sơ, Văn phòng. (2)

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Lâm

